

KẾ HOẠCH

**rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý
trong hệ thống chính trị năm 2024**

Thực hiện Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW, ngày 15/02/2022 của Ban Tổ chức Trung ương; Quy định số 11-QĐ/TU, ngày 20/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hướng dẫn số 08-HD/BTCTU, ngày 25/4/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị (Nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026; 2025 - 2030, 2026 - 2031) năm 2024 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

- Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp tỉnh, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân.

- Quy hoạch cán bộ là khâu quan trọng, là nhiệm vụ thường xuyên, nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch, bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai, minh bạch, đúng quy trình, thẩm quyền. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện.

- Thực hiện phương châm quy hoạch "động" và "mở". Hằng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển.

II. Nguyên tắc

- Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, liên thông, công khai, minh bạch trong công tác quy hoạch cán bộ.

- Coi trọng chất lượng, bảo đảm cân đối, hài hoà, hợp lý, liên thông giữa các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với

quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ; giữa cán bộ quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ ở tỉnh với địa phương, cơ sở và lĩnh vực công tác; giữa nguồn cán bộ tại chỗ với nguồn cán bộ từ nơi khác. Phân đấu quy hoạch theo cơ cấu ba độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số phù hợp với địa bàn, lĩnh vực công tác.

- Quy hoạch cấp ủy các cấp phải gắn với quy hoạch lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên; gắn kết chặt chẽ quy hoạch cán bộ của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị với quy hoạch cán bộ cấp tỉnh.

- Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn; mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba cán bộ, công chức, viên chức; một cán bộ, công chức, viên chức quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng cấp. Không thực hiện quy hoạch đồng thời với việc đề xuất bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

III. Nội dung

1. Chức danh rà soát, bổ sung quy hoạch

Các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, bao gồm: Các chức danh thuộc diện các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý.

2. Đối tượng rà soát, bổ sung quy hoạch

Đối tượng quy hoạch cấp ủy, lãnh đạo, quản lý gồm: Đối tượng 1 và đối tượng 2 của các chức danh theo phân cấp quản lý cán bộ.

3. Về tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi

3.1. Về tiêu chuẩn, điều kiện

Tại thời điểm xem xét, phê duyệt bổ sung quy hoạch, nhân sự phải cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Về trình độ chuyên môn: Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm.

- Về trình độ lý luận chính trị:

+ Cán bộ quy hoạch các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm.

+ Cán bộ quy hoạch các chức danh còn lại: Đối tượng 1 phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm; đối tượng 2 có thể chưa bảo đảm tiêu chuẩn lý luận chính trị nhưng sau khi được quy hoạch phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện tiêu chuẩn lý luận chính trị theo quy định.

- Chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn: Kinh qua chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp dưới, trình độ quản lý nhà nước,...

3.2. Về độ tuổi và thời điểm tính tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch

3.2.1. Nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026

- Cán bộ được rà soát, bổ sung quy hoạch phải còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên (06 năm) đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

- Thời điểm tính tuổi (thời điểm đề nghị rà soát, bổ sung):

+ Cấp xã và tương đương tháng 3/2024.

+ Cấp huyện và tương đương tháng 6/2024.

+ Cấp tỉnh tháng 7/2024.

3.2.2. Nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031

Cán bộ được rà soát, bổ sung quy hoạch phải đủ tuổi công tác 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất phải trọn 01 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng).

Thời điểm tính tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý, nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 thực hiện theo Hướng dẫn số 08-HD/BTCTU, ngày 25/4/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Riêng đối với rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được thực hiện theo nhiệm kỳ của mỗi tổ chức đó.

4. Hệ số, số lượng, cơ cấu

- Hệ số quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp từ 1,0 - 1,5 lần so với số lượng theo quy định.

- Số lượng của chức danh quy hoạch lãnh đạo, quản lý: Mỗi chức danh quy hoạch không quá ba cán bộ và một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng cấp.

- Phân đầu cơ cấu, tỷ lệ quy hoạch cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý theo hướng cán bộ trẻ (*dưới 40 tuổi đối với cấp tỉnh, cấp huyện; dưới 35 tuổi đối với cấp xã*) từ 15% trở lên; tỷ lệ cán bộ nữ trong quy hoạch từ 25% trở lên so với danh sách quy hoạch; đảm bảo cơ cấu cán bộ dân tộc thiểu số ít nhất 10% so với danh sách quy hoạch ở những địa phương, đơn vị có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Về thời gian thực hiện

- Cấp xã và tương đương thực hiện hoàn thành trong tháng **3/2024**.

- Cấp huyện và tương đương thực hiện trước ngày **17/6/2024** và đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Cấp tỉnh thực hiện trong tháng **7/2024**.

6. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch

Thực hiện theo quy định tại Mục II, Phụ lục 2, Quy định số 11-QĐ/TU, ngày 20/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị

Căn cứ Kế hoạch này chủ động tổ chức thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch ở cấp mình và chỉ đạo, hướng dẫn cấp dưới tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Rà soát, thông báo đến các địa phương, cơ quan, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch nhưng chưa đảm bảo về số lượng, tỷ lệ cơ cấu để có cơ sở tổ chức thực hiện rà soát, bổ sung đảm bảo theo quy định.

- Tổng hợp, thẩm định hồ sơ của các địa phương, cơ quan, đơn vị, đề nghị Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch, rà soát nhân sự đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, đề nghị đưa ra khỏi quy hoạch (nếu có); đồng thời chuẩn bị danh sách nhân sự dự kiến đưa vào quy hoạch, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến trước khi thực hiện quy trình các bước rà soát, bổ sung theo quy định.

- Chuẩn bị hồ sơ, báo cáo, trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Tổ chức Trung ương phê duyệt quy hoạch các chức danh theo quy định.

3. Văn phòng Tỉnh ủy

Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy đưa nội dung kế hoạch này vào Chương trình làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy để tổ chức các hội nghị thực hiện quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch đối với cấp tỉnh.

Nơi nhận:

- Vụ III - BTC Trung ương,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Thành ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND, các Công ty TNHH MTV mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH3.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Đình Văn